

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: MS: Khám sức khỏe định kỳ cho VCNLD năm 2026.
- Chủ đầu tư: Cục phục vụ Ngoại giao đoàn
- Thời gian thực hiện: 45 ngày.
- Địa điểm thực hiện: Tại nơi khám sức khỏe của Nhà thầu.

2. Mục tiêu đầu tư.

Khám sức khỏe định kỳ cho VCNLD năm 2026 *(Theo bảng phạm vi cung cấp)*.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

- Nhà thầu là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hợp pháp, được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động (nộp bản sao chứng thực);
- Nhà thầu đáp ứng điều kiện thực hiện khám sức khỏe và cấp giấy khám sức khỏe theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2023 và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế.

3.1. Yêu cầu về nhân sự:

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ/trình độ chuyên môn ⁽¹⁾
1	Bác sĩ quản lý (Bác sĩ được Ban giám đốc phân công phụ trách gói thầu)	1	Tối thiểu 03 năm hoặc đã tham gia tối thiểu 01 hợp đồng	- Tốt nghiệp bác sỹ đa khoa, trình độ cao học hoặc bác sỹ chuyên khoa I trở lên. - Có kinh nghiệm quản lý (ký tổng hợp, phân tích kết luận bệnh lý trên từng kết quả xét nghiệm cho từng khách hàng sau khi có kết quả khám và và xét nghiệm cho từng khách hàng).
2	Bác sĩ chuyên khoa Xét nghiệm	1	Tối thiểu 3 năm hoặc 1 hợp đồng	- Trình độ Bác sĩ chuyên khoa II trở lên. - Có chứng chỉ APAC – AOISC, POCT và chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh phù hợp.

3	Bác sỹ khám Nội	5	tối thiểu 2 năm hoặc tối thiểu 01 hợp đồng	Tốt nghiệp đại học trở lên, có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội.
4	Bác sỹ chẩn đoán hình ảnh	3	tối thiểu 2 năm hoặc tối thiểu 01 hợp đồng	Tốt nghiệp đại học trở lên, có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên môn X- quang, chẩn đoán hình ảnh
5	Bác sỹ Sản phụ khoa	2	tối thiểu 2 năm hoặc tối thiểu 01 hợp đồng	Tốt nghiệp đại học trở lên, có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên môn sản phụ khoa.
6	Kỹ thuật viên X-quang	4	tối thiểu 2 năm hoặc tối thiểu 01 hợp đồng	- Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên môn Kỹ thuật viên X-quang -Có ít nhất 02 nhân sự đã tham gia và hoàn thành khóa đào tạo an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong X-quang chẩn đoán y tế.
7	Điều dưỡng viên	5	tối thiểu 2 năm hoặc tối thiểu 01 hợp đồng	-Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên môn Điều dưỡng viên, Hộ sinh
8	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3	tối thiểu 2 năm hoặc tối thiểu 01 hợp đồng	- Có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên môn Kỹ thuật viên xét nghiệm

Ghi chú:

(1) Chỉ quy định trong trường hợp pháp luật chuyên ngành có yêu cầu về bằng cấp/chứng chỉ chuyên môn

3.2. Yêu cầu thiết bị:

STT	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có
1	Xe ô tô chuyên dụng khám chữa bệnh lưu động	01
2	Cân sức khỏe	02
3	Máy chụp X-quang (Có giấy phép Tiến hành công việc bức xạ)	01
4	Máy phân tích huyết học	01

5	Máy xét nghiệm sinh hóa	01
6	Máy siêu âm	02
7	Máy điện tâm đồ	02

Trường hợp nhà thầu trúng thầu và ký kết hợp đồng, nhà thầu có nghĩa vụ huy động nhân sự, thiết bị như đã đề xuất ban đầu hoặc đề xuất thay đổi theo quy định tại Mục này. Trường hợp không huy động được nhân sự, thiết bị, nhà thầu bị phạt hợp đồng, bị đánh giá về uy tín khi tham gia các gói thầu khác.

3.3. Yêu cầu khác:

TT	Hạng mục, nội dung	Thông số kỹ thuật
	Khám lâm sàng	
1	Khám thể lực	Chiều cao, cân nặng, mạch, huyết áp, phân loại thể lực, nội, ngoại, da liễu, mắt, tai – mũi – họng, răng – hàm – mặt.
	Cận lâm sàng	
2	Siêu âm Ổ bụng tổng quát	(gan, mật, lách, tụy, thận, bàng quang, tiền liệt tuyến)
3	Siêu âm tuyến giáp	(nữ)
4	Siêu âm tuyến vú	(nữ)
5	Siêu âm tử cung phần phụ	(nữ)
6	Chụp X - Quang tim phổi	(>24x30cm)
7	Nội soi cổ tử cung	(Nữ)
8	Xét nghiệm máu	Tổng phân tích máu ngoại vi
9	Xét nghiệm máu	Makker tầm soát ung thư sớm Buồng trứng (CA 125) (Nữ)
10	Xét nghiệm máu	Makker tầm soát ung thư sớm Vú (CA 15-3) (Nữ)
11	Xét nghiệm máu	Makker tầm soát ung thư sớm: Gan, tụy (19-9)
12	Xét nghiệm máu	Makker tầm soát ung thư đường tiêu hóa (CEA)
13	Xét nghiệm máu	Makker tầm soát ung thư: Phổi (Cyfra 21-1)
14	Xét nghiệm máu	Định lượng Caxi toàn phần
15	Xét nghiệm máu	SGOT
16	Xét nghiệm máu	SGPT

17	Xét nghiệm máu	Glucose
18	Xét nghiệm máu	Ure
19	Xét nghiệm máu	Creatinin
20	Xét nghiệm máu	Acid Uric
21	Xét nghiệm máu	Cholesterol
22	Xét nghiệm máu	Triglycerit
23	Xét nghiệm máu	FT3
24	Xét nghiệm máu	FT4
25	Xét nghiệm máu	TSH
26	Xét nghiệm nước tiểu	Tổng phân tích nước tiểu (10 thông số)
27	Điện tâm đồ	
28	Khám Phụ khoa	(Nữ)
29	Xét nghiệm tế bào âm đạo Pap smear	(Nữ)
30	Kết luận: bao gồm phân loại sức khỏe, tư vấn phòng và điều trị bệnh	(nếu có)

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

- 1. Giải pháp và phương pháp luận;*
- 2. Kế hoạch công tác.*

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.